

CHƯƠNG TRÌNH

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN

Về thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 06/10/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh, về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, giai đoạn 2021- 2025

I- THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Thực trạng: Sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 16/7/1998 của Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII, Kết luận Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Giang qua các nhiệm kỳ; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Đồng Văn đã tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa và đã giành được những kết quả quan trọng.

Đến nay, toàn huyện đã có 12 di tích lịch sử - văn hóa được công nhận xếp hạng, trong đó có 04 di tích cấp Quốc gia, 08 di tích cấp Tỉnh; các di tích lịch sử và danh thắng gồm: Cột cờ Quốc gia Lũng Cú, di tích kiến trúc - nghệ thuật khu nhà Vương, di tích kiến trúc - nghệ thuật Phố cổ Đồng Văn, di tích Đền Quan Hoàng thị trấn Đồng Văn; di tích chùa Quan âm xã Lũng Phìn, thường xuyên được quan tâm, trùng tu nâng cấp; hoàn thành xây dựng đưa vào sử dụng Bảo tàng không gian văn hóa các dân tộc vùng CVĐC Cao nguyên đá Đồng Văn phục vụ tái đánh giá Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn lần thứ 2 năm 2018; 04 di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn huyện được ghi danh vào danh mục di sản cấp quốc gia (*Lễ cúng tổ tiên dân tộc Lô Lô xã Lũng Cú; Tri thức dân gian, nghề thủ công truyền thống, Nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Lô Lô đen xã Lũng Cú, Lễ hội xuống đồng và Lễ cúng thần rừng của dân tộc Pu Péo xã Phó Là*); các Lễ hội Khèn Mông, Lễ hội Gầu tào, Lễ hội Hoa Tam giác mạch thường xuyên được tổ chức; Đề án số 05-ĐA/TU năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng hoạt động “*Hội nghệ nhân dân gian*”, thường xuyên được triển khai, đến nay 19/19 xã, thị trấn đều kiện toàn và duy trì các hoạt động của Hội nghệ nhân dân gian, tập hợp 1.111 hội viên tham gia hoạt động trên 03 lĩnh vực (*Lĩnh vực tín ngưỡng dân gian 247 hội viên; lĩnh vực gìn giữ bản sắc văn hóa dân gian 597 hội viên và lĩnh vực truyền thụ và làm nghề thủ công truyền thống 267 hội viên*); công tác bảo tồn phát huy các giá trị truyền thống văn hóa dân tộc Mông theo Đề án số 09-ĐA/TU ngày 21/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được quan tâm chỉ đạo thực hiện và thu được nhiều kết quả quan trọng, góp phần bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa và trở thành sản phẩm du lịch độc đáo.

Về công nhận danh hiệu nghệ nhân dân gian, tính đến năm 2021 huyện có 02 nghệ nhân được Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận “Nghệ nhân dân gian” (*Ông Ly Chú Sùng dân tộc Mông thôn Lũng Cẩm Trên, xã Sùng Là và ông Văn Chá Páo, dân tộc Cờ Lao, thôn Má Trề, xã Sính Lũng*); 01 nghệ nhân được Chủ tịch nước phong tặng nghệ nhân ưu tú (*Nghệ nhân Vàng Chá Thào, xã Phó Cáo*). Nhận thức của cộng đồng về di sản văn hóa được nâng lên, các giá trị văn hóa truyền thống như: kiến trúc, trang phục, hoạt động sản xuất, ẩm thực, ứng xử cộng đồng, văn nghệ dân gian được bảo tồn và phát huy, đặc biệt là gắn với phát triển kinh tế - xã hội, du lịch góp phần tạo sinh kế, tăng thu nhập cho người dân.

Tuy nhiên, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa còn một số tồn tại, hạn chế: Công tác bảo tồn chưa tương xứng với giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn; việc phát huy các giá trị di sản gắn với phát triển kinh tế - xã hội chưa rõ nét; việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống hiệu quả chưa cao, công tác kiểm kê di sản chưa được tiến hành thường xuyên, một số di sản văn hoá truyền thống của các dân tộc có nguy cơ bị mai một; một số làn điệu dân ca, điệu múa cổ truyền, nhạc cụ dân tộc, lễ hội dân gian, nghề thủ công truyền thống và phương tiện sinh hoạt hàng ngày bị thất truyền; một số di tích đã được xếp hạng chưa được tu bổ, tôn tạo, phục hồi; một số di tích đã được tu bổ, tôn tạo nhưng chưa thể khai thác, phát huy giá trị. Bảo tàng không gian văn hóa các dân tộc vùng CVĐC cao nguyên đá Đồng Văn, các hiện vật còn ít, công tác trưng bày phục vụ du lịch triển khai chậm.

2. Nguyên nhân: Do cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa quan tâm công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; nhận thức của một số cán bộ, đảng viên về giá trị di sản văn hóa còn hạn chế; kinh phí nhà nước và nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác bảo tồn di sản còn thấp; chưa có cơ chế, chính sách để thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư, quản lý khai thác các di tích; chưa có các giải pháp thiết thực để khắc phục những hạn chế tồn tại nêu trên; mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển chưa được giải quyết hài hòa.

II- QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên và lâu dài, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, là sự nghiệp của toàn dân, do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa để góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nhất là phục vụ phát triển du lịch, tạo sinh kế cho nhân dân; giáo dục, kế thừa, giữ gìn truyền thống quý báu về giá trị văn hóa lịch sử cho các thế hệ nhân dân các dân tộc bản địa; đồng thời từng bước ngăn chặn, xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh, khối đại đoàn kết các dân tộc bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu chung

Bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân; giữ vững các danh hiệu di sản văn hóa vật thể đã được công nhận, xếp hạng; các di sản văn hóa phi vật thể đã được ghi danh vào danh mục di sản cấp quốc gia. Chú trọng vai trò của các chủ thể văn hóa (*người sáng tạo, gìn giữ giá trị văn hóa*) trong phát huy di sản văn hóa đặc trưng của các dân tộc; tôn vinh các giá trị di sản văn hóa và khuyến khích sáng tạo các giá trị văn hóa mới. Lấy bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa tạo ra các sản phẩm du lịch độc đáo, hấp dẫn, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, giảm nghèo bền vững.

3. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025, 100% các di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia trên địa bàn huyện (*Lễ cúng tổ tiên của dân tộc Lô Lô xã Lũng Cú, Lễ hội xuống đồng và Lễ cúng thần rừng của dân tộc Pu Péo xã Phó Lả*) đều được phục dựng, bảo tồn, gắn với phát triển kinh tế du lịch. Xây dựng 01 hồ sơ trình Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch công nhận đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia (*Lễ cúng Thần rừng dân tộc Cờ Lao xã Sính Lũng*), đến năm 2025 trên địa bàn huyện có 04 di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia.

Xây dựng 04 hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định công nhận thêm 04 di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh cấp Tỉnh (*Di sản địa chất Hang Rông xã Sảng Tùng; thung lũng Karst Cây thiêng xã Thái Phìn Tùng; Chùa Quan Âm thị trấn Phó Bảng; chùa Quan Âm xã Phó Lả*), đưa số di tích danh lam thắng cảnh của huyện Đồng Văn lên 12 di tích cấp Tỉnh vào năm 2025.

Đến năm 2025, 100% di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng cấp tỉnh, cấp Quốc gia, đều được quy hoạch, tu bổ, phục hồi phát huy được giá trị di tích di sản gắn với phát triển du lịch; tăng cường thực hiện công tác quản lý xây dựng trong khu vực di tích, di sản; đưa các điểm di tích lịch sử - văn hóa trở thành điểm nhấn về phục vụ thăm quan du lịch, gắn với tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh về quy định quản lý, bảo vệ và phát huy các giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng.

Duy trì, phát huy, khai thác có hiệu quả di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh Cột cờ Quốc gia Lũng Cú, di tích kiến trúc nghệ thuật Phố cổ Đồng Văn, di tích kiến trúc nghệ thuật khu Nhà Vương, Chùa Quan âm Lũng Phìn, Nhà Bảo tàng không gian văn hóa các dân tộc vùng Cao nguyên đá Đồng Văn.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy Hà Giang, về tiếp tục triển khai thực hiện mô hình "*Hội nghệ nhân dân gian*"; Thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc Mông (*các nghi lễ dân gian truyền thống như Lễ cúng thần rừng, thần núi đá, lễ cầu mưa, lễ đặt tên*) và Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh Hà Giang, về Đề án "*Bảo*

tôn văn hóa truyền thống và nâng cao chất lượng dịch vụ các làng văn hóa du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2025” trong đó chú trọng công tác bảo tồn kiến trúc nhà ở truyền thống tại 03 Làng văn hóa du lịch cộng đồng trên địa bàn huyện (*Làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Lũng Cẩm Trên xã Sủng Là; Làng văn hóa du lịch tiêu biểu thôn Ma Lé, xã Má Lé; Làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Lô Lô Chải, xã Lũng Cú*), xây dựng mới 02 làng văn hóa du lịch cộng đồng (*thôn Lao Xa xã Sủng Là, thôn Thiên Hương thị trấn Đồng Văn*). Khảo sát và đầu tư nguồn lực để bảo tồn các làng, thôn có nhiều giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của các dân tộc; triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND Tỉnh, về nâng cao chất lượng và phát triển các Lễ hội trên địa bàn Tỉnh. Chủ động phối hợp với Tỉnh tổ chức thành công lễ hội hoa Tam giác mạch hàng năm và đưa lễ hội trở thành sản phẩm du lịch đặc sắc.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với các nhiệm vụ bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa

Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển kinh tế theo hướng bền vững.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của Nhà nước trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch.

Đẩy mạnh xã hội hóa, vận dụng linh hoạt, các cơ chế, chính sách của nhà nước; sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn của Trung ương, của Tỉnh để khuyến khích các nhà đầu tư vào việc bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa.

Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các cấp trong tổ chức triển khai, quản lý hoạt động bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa. Huy động sự tham gia, hiến, tặng của các nghệ nhân, các chủ thể nắm giữ, sưu tầm các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Khuyến khích hỗ trợ các nghệ nhân thực hiện truyền dạy giá trị di sản văn hóa truyền thống theo quy định của Luật Di sản văn hóa tại các câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian ở cơ sở.

Tiếp tục rà soát, phát hiện, thực hiện quy trình, kịp thời đề nghị Nhà nước biểu dương, khen thưởng, công nhận danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; phát huy vai trò nghệ nhân dân gian, người có uy tín trong cộng đồng.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý di sản văn hóa, xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với các sai phạm trong lĩnh vực di sản văn hóa. Kịp thời khen thưởng, động viên các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

2. Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa vật thể

Chỉ đạo rà soát, lập hồ sơ khoa học xếp hạng di sản văn hóa vật thể làm cơ sở bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Tổ chức khoanh vùng cấm mốc, cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản trên đất đối với các di tích lịch sử - văn hóa đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật.

Quan tâm làm tốt công tác tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, đã được công nhận, các di tích lịch sử - văn hoá đang có nguy cơ bị xuống cấp; tăng cường công tác quản lý cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trong khu vực khoanh vùng bảo vệ các di tích lịch sử - văn hóa đã được xếp hạng, đảm bảo xây dựng nhà ở theo kiến trúc truyền thống địa phương theo hướng truyền thống (*Công văn số 1219/CV-UBND ngày 23/5/2019 và Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của UBND huyện Đông Văn, về việc ban hành thiết kế định hình nhà ở truyền thống địa phương*) việc xây dựng phải phù hợp với các quy hoạch và được sự chấp thuận của cơ quan cấp có thẩm quyền nhằm bảo vệ các yếu tố gốc cấu thành di tích - lịch sử văn hóa, cảnh quan thiên nhiên, môi trường - sinh thái và bảo vệ, phát huy được giá trị di tích; tiếp tục khảo sát và đầu tư nguồn lực bảo tồn các làng văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn, xây dựng thêm mới các làng VHDL cộng đồng; thực hiện các biện pháp bảo vệ di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể.

3. Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể

Ưu tiên nghiên cứu, bảo tồn giá trị di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc ít người (*dân tộc Cờ Lao xã Sinh Lũng, dân tộc Pu Péo xã Phó Là, dân tộc Lô Lô xã Lũng Cú*). Thực hiện tốt công tác kiểm kê, sưu tầm, nhận diện và xác định giá trị của từng loại di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng, trên cơ sở đó, lựa chọn các di sản tiêu biểu, xây dựng hồ sơ khoa học để đề nghị đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia.

Tổ chức phục dựng, trình diễn, phổ biến di sản văn hóa truyền thống trong cộng đồng. Quan tâm công tác truyền dạy, giáo dục cho thế hệ trẻ, nhân rộng mô hình đưa văn hóa truyền thống vào giảng dạy trong các trường học. Bảo tồn một số lễ hội tiêu biểu (*Lễ hội Gầu tào của dân tộc Mông, nghệ thuật khèn Mông của huyện Đông Văn, Lễ cúng tổ tiên của dân tộc Lô Lô xã Lũng Cú, Lễ hội xuống đồng, Lễ hội cúng thần rừng của dân tộc Pu Péo xã Phó Là*), tổ chức định kỳ hàng năm. Xây dựng các đội văn nghệ truyền thống, các câu lạc bộ văn nghệ dân gian cấp xã, cấp thôn. Tăng cường đấu tranh phòng, chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, mê tín dị đoan, xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu trái với các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Tích cực ứng dụng khoa học, công nghệ để nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa các loại hình di sản, đặc biệt là các loại hình có nguy cơ mai một; nghiên cứu, biên soạn, giới thiệu các loại hình di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc ít người có nguy cơ mai một. Tiến hành bảo tồn các di sản văn hóa ngay chính trong đời sống

cộng đồng; đưa nội dung bảo tồn di sản văn hóa vào trong các hương ước, quy ước hoạt động của thôn, tổ dân phố để cộng đồng cùng cam kết thực hiện.

4. Bảo tồn di sản văn hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội

Lựa chọn, có định hướng cụ thể đối với việc sử dụng giá trị di sản văn hóa trong phát triển du lịch, tạo sinh kế cho nhân dân đảm bảo phù hợp với thực tiễn địa phương. Tổ chức các ngày hội văn hóa thể thao các dân tộc, liên hoan ca múa nhạc và trích đoạn lễ hội dân gian truyền thống, trưng bày, triển lãm di sản văn hóa dân tộc gắn với thực hiện tốt công tác giới thiệu, quảng bá bản sắc văn hóa, tiêu biểu của từng dân tộc địa phương tới du khách trong nước và ngoài nước.

Phát huy giá trị di sản văn hóa tạo thành các sản phẩm du lịch đặc trưng, có sức cạnh tranh cao trong phát triển du lịch; phối hợp với Sở VH TT & DL xây dựng kế hoạch sưu tầm các hiện vật đưa vào trưng bày tại Bảo tàng không gian văn hóa các dân tộc vùng Cao nguyên đá Đồng Văn phục vụ tái đánh giá Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn lần thứ 3 năm 2022.

Bảo tồn các di sản văn hóa phải gắn với bảo tồn kiến trúc truyền thống, xây dựng làng, bản văn hóa, du lịch, gia đình văn hóa, nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục triển khai thực hiện và nâng cao chất lượng hoạt động của mô hình Hội nghệ nhân dân gian, phát huy vai trò của lực lượng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số để bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu và xây dựng nếp sống văn minh ở cơ sở.

Phát huy giá trị di sản văn hóa để kêu gọi thu hút các nhà đầu tư để đầu tư tại các làng văn hóa dân tộc, các khu du lịch sinh thái, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tổ chức quán triệt học tập cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ tầm quan trọng của chương trình tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức xã hội, cộng đồng đối với công tác bảo tồn phát huy các giá trị di sản văn hóa.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy, chủ trì phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy, xây dựng kế hoạch học tập, quán triệt thực hiện chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đặc biệt là việc tuyên truyền, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy, chủ trì phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy, xây dựng kế hoạch học tập, quán triệt thực hiện chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đặc biệt là việc tuyên truyền, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

3. Giao cho Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch và lộ trình cụ thể để triển khai thực hiện. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các cấp, các công ty, doanh nghiệp, các nhà đầu tư, các tổ chức và cá nhân (*nghe nhân dân gian*) tích cực tham gia thực hiện thắng lợi Chương trình.

4. Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, việc triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo, tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

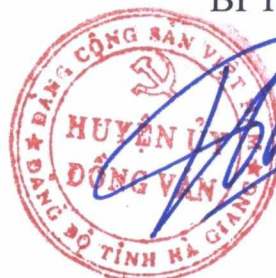
5. Đảng ủy các xã, thị trấn tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình, để lãnh đạo thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân huyện, tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi Chương trình nghị tại cơ sở.

Chương trình này được phổ biến tới toàn thể các chi, đảng bộ trực thuộc.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Ủy ban nhân dân Tỉnh,
- Các đồng chí trong Ban chỉ đạo 198 Tỉnh ủy,
- Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Đảng ủy các xã, thị trấn,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Hoàng Văn Thịnh